TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110/2023/QĐCNHGT-DS	*Cầu Kè, ngày 10 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Hữu D, ông Võ Văn T5 và bà Trần Thị Mỹ T6.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 5 năm 2023 của ông Nguyễn Hữu D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 6 năm 2023, về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

-*Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: A, khu 1, thị trấn T, huyện T1, tỉnh Vĩnh Long.

-*Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Hữu D:* Ông Nguyễn Quang T3, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp S, xã P, huyện T4, tỉnh Trà Vinh (theo văn bản ủy quyền ngày 29/5/2023).

-*Người bị kiện:* Ông Võ Văn T5, sinh năm 1987 và bà Trần Thị Mỹ T6, sinh năm 1991. Cùng địa chỉ: Ấp B, xã T2, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

Ông Võ Văn T5 và bà Trần Thị Mỹ T6 đồng ý trả cho ông Nguyễn Hữu D số tiền nợ gốc là 56.230.000 đồng và lãi suất tính từ ngày 26/12/2021 đến nay là 3.770.000 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là 60.000.000 đồng *(Sáu mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Mỹ Ai